

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 302/2022/HSST

Ngày 19/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Anh Thư.

- Bà Tạ Thị Thà.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Trung - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 294/2022/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 304/2022/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 10 năm 2022; đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Thị T**, sinh năm 1979 (tên gọi khác: Phương); Giới tính: Nữ; HKTT: Khu 7, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: P3006, Tòa A, T Plaza, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không có, con bà Lê Thị Kim Dũng, sinh năm 1957; Chồng: Nguyễn Văn Công, sinh năm 1974 (đã ly hôn); Có 03 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Theo danh chỉ bản số 389 do Công an quận H lập ngày 28/6/2022.

Bắt quả tang ngày 24/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Nhật M**, sinh năm 1977; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Lưu P, xã N, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn

Ứng, sinh năm 1950 (đã chết), con bà Nguyễn Thị Hòa, sinh năm 1958: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phạm Thị Lương, sinh năm 1985; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Theo danh chỉ bản số 388 do Công an quận H lập ngày 28/6/2022.

Nhân thân:

- Bản án số 79/HHST ngày 24/6/1994, Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội xử 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội Cướp tài sản công dân.(đã xóa án tích).

- Ngày 6/9/1996 Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (hết thời hiệu).

- Bản án số 342/HSST ngày 04/03/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Bản án số 2248/HSPT ngày 12/11/1998, Tòa án nhân dân tối cao, tòa phúc thẩm tại TP Hà Nội xử miễn trách nhiệm hình sự về hành vi Tổ chức sử dụng ma túy.

- Bản án số 173/HSST ngày 27/11/1998, Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội xử 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.(đã xóa án tích).

- Bản án số 25/HSST ngày 28/3/2018, Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội xử 16 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. (đã xóa án tích).

Bắt quả tang ngày 24/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 9h giờ 30 ngày 24/6/2022, tại ngã tư đường Trần Thủ Độ - ngõ 15 N, phường H, H, Hà Nội tổ công tác công an phường H bắt quả tang Nguyễn Nhật M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái M 01(một) túi màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, M khai là loại ma túy đá. Sau đó tổ công tác đã lập biên bản và đưa M về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Nhật M khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/6/2022, M đang có mặt tại vườn hoa Trần Thủ Độ thì gặp Thành là bạn xã hội đến nhờ M đi mua 01 gói ma túy tổng hợp, M đồng ý và cầm số tiền 550.000 đồng của Thành và điều khiển xe máy đi đến quán nước của Trần Thị T (sinh năm 1979; trú tại: P3006 tòa A T, Plaza, xã T, huyện T, Hà Nội) ở gần khu vực cổng bệnh viện nội tiết Trung Ương mua của Thúy 01 gói ma túy đá với giá

450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy M cầm ở tay trái điều khiển xe máy đi về để giao ma túy cho Thành, nhưng chưa giao được thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Căn cứ các tài liệu điều tra, Công an phường H tiến hành dẫn giải Nguyễn Nhật M đến khu vực vỉa hè phố Nguyễn Bò (đối diện bệnh viện Nội tiết Trung Ương), xã T, huyện T, Hà Nội để xác người phụ nữ có tên Trần Thị T là người đã bán ma túy cho M. Khi thấy Cơ quan điều tra đã dẫn giải M, do biết không che giấu được hành vi phạm tội của bản thân Thúy tự giao nộp: 05 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động và 650.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị T khai: Khoảng 20 giờ, ngày 23/6/2022, T đang ngồi bán nước tại quán nước ở vỉa hè phố Nguyễn Bò (đối diện bệnh viện Nội Tiết Trung Ương) thì có bạn xã hội tên Dũng đến cho T 06 túi ma túy tổng hợp để sử dụng, nhưng Thúy không sử dụng nên để lại nếu ai hỏi mua ma túy T sẽ bán. Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 24/6/2022 T bán cho Nguyễn Nhật M 01 túi ma túy tổng hợp với giá 450.000 đồng. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày khi T đang bán nước thì bị Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ vật chứng là 05 gói ma túy. Số tiền thu giữ của Thúy khai trong 650.000 đồng thì có 450.000 đồng là tiền Thúy bán ma túy cho M mà có.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Nhật M: 01 (một) túi màu trắng kích thước: 01 x 01cm trong có tinh thể màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS; 30M3-9389, 01 điện thoại Noika màu đen và 200.000 đồng;

- Thu giữ của Trần Thị T 05 túi nilong màu trắng kích thước: 01x01cm trong có tinh thể màu trắng, 01 Iphone 6 plus màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 650.000 đồng.

- Kết luận giám định số 4607/KL-KTHS ngày 01/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (Thu giữ của Nguyễn Nhật M) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,507gam.*

- *Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilong (Thu giữ của Trần Thị T) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,789gam.*

Quá trình điều tra, Trần Thị T, Nguyễn Nhật M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số ma túy đã thu giữ của Trần Thị T, Thúy khai được đối tượng tên là Dũng bạn xã hội cho, ngoài lời khai của Thúy, hiện không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định đối tượng Dũng, nên không có căn cứ để xác M làm rõ.

Đối với đối tượng tên Thành (người đã đưa tiền và nhờ mua ma túy), do M khai không biết nhân thân lai lịch của Thành, nên không có căn cứ để xác M làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại nhãn Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Nhật M; điện thoại 01 Iphone 6s màu vàng thu giữ của Trần Thị T. M và Thúy khai là đồ dùng cá nhân, kết quả kiểm tra điện thoại không phát hiện thông tin, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Đối với số tiền 200.000 đồng và 650.000 đồng thu giữ của Nguyễn Nhật M và Trần Thị T đã nộp vào chi cục thi hành dân sự quận H.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 30M3-9389. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản của bà Nguyễn Thị Hoà (sinh năm 1969 ; HKTT : Thôn Lưu P, xã N, huyện T, Hà Nội). Xét không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 106 ngày 17 tháng 9 năm 2022 bằng hình thức trao trả xe cho bà Nguyễn Thị Hoà.

Tại bản cáo trạng số 282/CT-VKS-HM, ngày 26/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Thị T, Nguyễn Nhật M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Thị T, bị cáo Nguyễn Nhật M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Trần Thị T từ 48 tháng đến 52 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 24/6/2022.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Nhật M từ 30 tháng đến 34 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 24/6/2022.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,507 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 1,789 gam Methamphetamine;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 450.000đ thu giữ của Trần Thị T;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ là số tiền bị cáo Nguyễn Nhật M được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy;

- Trả lại Trần Thị T: 01 Iphone 6s màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại Nguyễn Nhật M: 01 điện thoại Noika màu đen và 100.000 đồng;

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, nên không tranh luận với Kiểm sát viên.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định yêu cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội cũng như lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định số 4607/KLGD – PC09 ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 9h giờ 30 ngày 24/6/2022, tại ngã tư đường Trần Thủ Độ - ngõ 15 đường N, phường H, quận H, Hà Nội; Nguyễn Nhật M đã có hành vi tàng trữ trái phép trái phép chất ma túy, qua khai thác nhanh M khai nguồn gốc số ma túy này do người bạn xã hội tên là Thành đưa cho bị cáo 550.000đ để nhờ bị cáo đi mua giùm và bị cáo được hưởng công 100.000đ. Nguồn gốc số ma túy này bị cáo mua của Trần Thị T (sinh năm 1979; trú tại: P3006 tòa A T, Plaza, xã T, huyện T, Hà Nội) ở gần khu vực cổng bệnh viện nội tiết Trung Ương với giá 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy M cầm ở tay trái điều khiển xe máy đi về để giao ma túy cho Thành, nhưng chưa giao được thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Khi

thấy Cơ quan điều tra dẫn giải M, do biết không che dấu được hành vi phạm tội của bản thân bị cáo Thúy đã tự giao nộp: 05 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động và 650.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy này do người bạn xã hội tên Dũng đến cho bị cáo T 06 túi ma túy tổng hợp để sử dụng, nhưng bị cáo Thúy không sử dụng nên để lại nếu ai hỏi mua ma túy bị cáo sẽ bán lại kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị T, bị cáo Nguyễn Nhật M đã đủ yếu tố cấu thành “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi của các bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; khối lượng ma túy bị cáo Nguyễn Nhật M mua bán loại Methamphetamine có khối lượng là 0,507gam; khối lượng ma túy bị cáo Trần Thị T mua bán loại Methamphetamine có khối lượng là 0,507gam + 1, 789 gam = 2,296 gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về vị trí vai trò: Trong vụ án này bị cáo Thúy là người trực tiếp mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 2,296 gam Methamphetamine nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo M là người đi tìm nguồn ma túy để bán lại kiếm lời cũng như khối lượng mua bán ít hơn do vậy M giữ vị trí vai trò thứ hai trong vụ án.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Thúy trước khi phạm tội lần này, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo M trước khi phạm tội lần có 04 tiền án và 01 tiền sự, đã được xóa án nhưng phải coi bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội

đồng xét xử, xét các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 túi màu trắng kích thước: 01 x 01cm trong có tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu đen và 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Nhật M và 05 túi nilong màu trắng kích thước: 01x01cm trong có tinh thể màu trắng, 01 Iphone 6s màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 650.000 đồng thu giữ của Trần Thị T; đây là vật chứng liên quan đến vụ án khi giải quyết cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,507 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 1,789 gam Methamphetamine;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 450.000đ là số tiền các bị cáo mua bán ma túy mà có, thu giữ của Trần Thị T;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ là số tiền bị cáo Nguyễn Nhật M được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy mà có;

- Trả lại Trần Thị T: 01 Iphone 6s màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại Nguyễn Nhật M: 01 điện thoại Nokia màu đen và 100.000 đồng;

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên Thành là người đã nhờ bị cáo M đi mua ma túy và đối tượng tên Dũng đã cho bị cáo Thúy ma túy. Công an quận H đã tiến hành điều tra, hiện không xác định được hai người có tên nói trên, do đó không có căn cứ để xử lý, là có cơ sở.

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 30M3-9389. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản của bà Nguyễn Thị Hoà (sinh năm 1969 ; HKTT: Thôn Lưu P, xã N, huyện T, Hà Nội không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả xe cho bà Nguyễn Thị Hoà, là có cơ sở.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen và 100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Nhật M và 01 Iphone 6 plus màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Thị T (trong tổng số 650.000đ đã thu giữ của bị cáo Thúy) không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho các bị cáo;

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

Bị cáo **Trần Thị T** 50 (Năm mươi) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang, ngày 24/06/2022.

Bị cáo **Nguyễn Nhật M** 34 (Ba mươi bốn) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang, ngày 24/06/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

2. Các vấn đề khác: Không xét.

3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong có 0,507 gam Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 1,789 gam Methamphetamine có chữ ký của đối tượng và của cán bộ điều tra;

- Trả lại Trần Thị T: 01 Iphone 6s màu vàng, Imei: 355728077179775 đã qua sử dụng;

- Trả lại Nguyễn Nhật M: 01 điện thoại Nokia màu đen, Imei 1: 357757103116426, Imei 2: 357757105116424 đã qua sử dụng;

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho số: NK2022-0317, ngày 27/9/2022.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Trần Thị T;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 100.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền bị cáo Nguyễn Nhật M được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy;

- Trả lại Trần Thị T: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

- Trả lại Nguyễn Nhật M: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

Theo giấy nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận H ngày 23/9/2022.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thị T, bị cáo Nguyễn Nhật M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phương